| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH TÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 99/2023/HS-ST<br>Ngày 17-5-2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Khanh và bà Bùi Diệu Huệ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hạnh Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ-Công an quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khương D, sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 90/2, Đường A, phường B H H, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Á Đ và bà Trần Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 30/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong quyết định ngày 26/11/2018, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); ngày 16/4/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong quyết định ngày 28/7/2020, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); ngày 20/4/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong quyết định ngày 27/10/2022, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị bắt tạm giữ ngày 08-11-2022 (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang, do Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân lập lúc 17 giờ 45 phút ngày 08-11-2022 và kết thúc lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày), tạm giam ngày 12-11-2022 "có mặt";

2. Lưu Thanh T, sinh ngày 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số B, đường A, phường B T Đ B, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H (chết) và bà Lưu Bửu D; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 16/01/2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 07 năm 06 tháng tù về "Tội cướp tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 15/6/2022 và quyết định khác ngày 14/7/2017, án tích chưa được xóa); tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 08-11-2022 (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang, do Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân lập lúc 17 giờ 45 phút ngày 08-11-2022 và kết thúc lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày), tạm giam ngày 12-11-2022 "có mặt".

*Bị hại: Chị Lê Nguyễn Ngọc D, sinh năm 2003. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số H, đường G D, phường T Q, quận T P, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/11/2022, Nguyễn Khương D rủ Lưu Thanh T đi tìm tài sản giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, T mở cốp xe môtô biển số 50N2-338.67 của T ra lấy cái bình xịt hơi cay cất vào trong túi quần và nói với D dùng để chống trả khi bị truy đuổi rồi mới giao xe cho D điều khiển chở T đi. Theo đó, D điều khiển chiếc xe này chở T chạy đi cho khi đến trước nhà số 4365H, đường Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân thì: D nhìn thấy anh Đỗ Quang Tr đang điều khiển xe môtô chở chị Lê Nguyễn Ngọc D có cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11-64G chạy phía trước cùng chiều, D báo cho T biết rồi tăng ga xe chạy lên áp sát bên trái chị D; còn T ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động của chị D bỏ chạy tẩu thoát. Lúc này, anh Tr và chị D vừa liền tri hô lên, vừa chạy đuổi theo cạnh phía sau nên T dùng bình xịt hơi cay xịt về phía trước mặt anh Tr và chị D để được chạy thoát. Nhưng do lúc đến giao lộ đường Nguyễn Cửu Phú và Trần Đại Nghĩa cả 02 bị té ngã nên T ném chiếc điện thoại của chị D và bình xịt hơi cay xuống đường rồi cả 02 tiếp tục bỏ chạy bộ đến trước nhà số 272, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân đã bị bắt tạm giữ; khi đó, không thu giữ được cái bình xịt hơi cay mà chỉ thu giữ được chiếc điện thoại di động của chị D và chiếc xe của T giao Công an phường Tân Tạo A xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Tạo A đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây cả 02 đều khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T cùng khai: Do cần có tiền tiêu xài nên khi bị cáo D rủ bị cáo T đi tìm tài sản giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài thì bị cáo T đồng ý. Trước khi đi, bị cáo T lấy cái bình xịt hơi cay từ trong cốp xe môtô biển số 50N2-338.67 của bị cáo T ra cất vào túi quần và nói với bị cáo D dùng để chống trả khi bị truy đuổi rồi mới giao xe cho bị cáo D điều khiển chở bị cáo T đi cho đến khi bị cáo D nhìn thấy anh Đỗ Quang Tr đang điều khiển xe môtô chở chị Lê Nguyễn Ngọc D có cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11-64G chạy phía trước cùng chiều nên báo cho bị cáo T biết và tăng ga xe chạy lên áp sát bên trái chị D; còn bị cáo T ngồi sau dùng tay phải giật lấy được chiếc điện thoại di động của chị D rồi tẩu thoát. Đến khi bị cáo T xoay người lại nhìn thấy anh Tr và chị D đuổi

theo cạnh phía sau nên dùng bình xịt hơi cay xịt về phía trước mặt 02 người này để được chạy thoát. Trên đường tẩu thoát bị ngã xe, bị cáo T ném chiếc điện thoại của chị D và bình xịt hơi cay xuống đường rồi cả 02 tiếp tục chạy bộ nhưng sau đó đều bị bắt giữ nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản của chị D; riêng về tài sản của các bị cáo còn bị tạm giữ thì không có yêu cầu nhận lại.

Tại Cáo trạng số: 87/CT-VKS, ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội cướp giật tài sản", đối với bị cáo D theo các điểm d, đ; còn bị cáo T theo các điểm d, đ, i cùng khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Lê Nguyễn Ngọc D một cách công khai rồi tẩu thoát và tài sản có giá trị là 6.500.000 đồng. Các bị cáo đã sử dụng xe môtô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm", đồng thời đã dùng bình xịt hơi cay chống trả lại bị hại là "Hành hung để tẩu thoát"; riêng bị cáo T thì lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo D với mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng các điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù cùng về "Tội cướp giật tài sản". Về trách nhiệm dân sự, do bị hại được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không ý kiến. Còn về phần vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe môtô biển số 50N2-338.67; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái mũ bảo hiểm, 02 cái áo sơ mi, 02 cái quần Jean.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa bổ sung gì thêm về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/11/2022, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11-64G của chị Lê Nguyễn Ngọc D tại trước nhà số 4365H, đường Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số: 662/KL-HĐĐGTS, ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì chiếc điện thoại di động của chị D trị giá 6.500.000 đồng. Do các bị cáo đã sử dụng chiếc xe môtô biển số 50N2-338.67 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và đồng thời, đã dùng bình xịt hơi cay xịt về phía trước mặt của những người truy đuổi để chống trả lại nhằm được trốn thoát là "Hành hung để tẩu thoát"; riêng bị cáo T, đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới cũng rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, các bị cáo đã phạm "Tội cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo D được quy định điểm d, đ; còn bị cáo T theo điểm d, đ, i cùng khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản-bản ảnh khám nghiệm hiện trường và diễn lại hành vi của các bị cáo, 01 phần vật chứng thu giữ được, định giá tài sản…nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Còn việc các bị cáo sử dụng bình xịt hơi cay xịt hướng và những người truy đuổi, nhưng do không ai bị thương tích gì nên không xét. Riêng hành vi tàng trữ, sử dụng bình xịt hơi cay của các bị cáo thì, do không thu giữ được bình xịt hơi cay này để giám định nên không có căn cứ xử lý các bị cáo về hành vi "Tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ" là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Trong vụ án này, tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là "Có tổ chức" nhưng do bị cáo D với vai trò là người rủ rê, điều khiển xe và có nhân thân xấu; còn bị cáo T trực tiếp chiếm đoạt tài sản, cung cấp cung cụ, phương tiện phạm tội và có nhiều tình tiết định khung hình phạt tăng nặng hơn so với bị cáo D nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới để đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo, người làm nghề tự do, người không có nghề nghiệp và không ai có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là chị Lê Nguyễn Ngọc D đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thì, do chị D đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11-64G của chị Lê Nguyễn Ngọc D, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho chị D nên không xét. Còn 01 chiếc xe môtô biển số 50N2-33867 của bị cáo T đứng tên sở hữu và sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 cái mũ bảo hiểm màu vàng, 01 cái áo sơ mi màu đỏ dài tay, 01 cái áo sơ mi dài màu đen, 01 cái quần jean màu xanh và 01 cái quần jean màu xám của các bị cáo đều không ai yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tất để tiêu hủy.

[8] Các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T phạm "Tội cướp giật tài sản".

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

1. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khương D 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-11-2022.

2. Áp dụng điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lưu Thanh T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-11-2022.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe môtô biển số 50N2-33867. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái mũ bảo hiểm màu vàng, 01 cái áo sơ mi màu đỏ dài tay, 01 cái áo sơ mi dài màu đen, 01 cái quần jean màu xanh và 01 cái quần jean màu xám.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK23/111TAM ngày 17/3/2023)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Khương D và Lưu Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Lê Nguyễn Ngọc D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**